

ĐẢNG CẦM QUYỀN VÀ THAM NHŨNG QUYỀN LỰC Nước lửa không dung hoà: Lựa chọn kiểm chế tham nhũng

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

LÝ VĨ, LƯU NHƯ QUÂN

II. SUY NGHĨ VỀ VIỆC QUẢN CHỨNG NHÂN DÂN XEM NHẸ CÔNG TÁC CHỐNG THAM NHŨNG: KHÔNG THỂ COI THƯỜNG NHỮNG NGUY HIỂM TO LỚN CỦA THAM NHŨNG

1. Vì sao 90% dân chúng lại phản ứng lạnh nhạt với việc phòng chống tham nhũng?

Ngày 24-9-2007, báo *Thanh niên Trung Quốc* viết, Trung tâm điều tra xã hội báo *Thanh niên Trung Quốc* và Trung tâm thông tin mạng Đảng Tấn thành lập Cục phòng chống tham nhũng quốc gia liên kết triển khai chuyên mục 24h điều tra dân ý, có 1172 người tham gia điều tra, kết quả cho thấy 70,6% người được phỏng vấn tán thành, 68,5% cho rằng phòng ngừa có giá trị hơn trừng trị tham nhũng. Song điều tra cũng cho thấy, vấn đề tham nhũng không thể được giải quyết, 9,0% người được hỏi cảm thấy vui mừng, cho rằng rất nhiều vấn đề tham nhũng sẽ được giải quyết; 33,4%

giữ thái độ chờ đợi, cho rằng phải thấy được hành động của cơ quan này rồi mới nói; 57,7% lại thẳng thắn cho rằng “việc này rất khó thay đổi”.

Bài viết cho rằng, hiện nay Trung Quốc có hơn 1.200 pháp quy chống tham nhũng, song những chế độ này rốt cuộc được chấp hành quán triệt như thế nào? Không nghi ngờ gì, phạm là những địa phương và đơn vị đã từng có tham nhũng, trong lúc phần tử tham nhũng hoành hành, có rất nhiều quy định không được chấp hành hoặc quán triệt không tốt, nếu không, phần tử tham nhũng không thể phá bỏ những ràng buộc của chế độ để tham nhũng. Rốt cuộc, nguyên nhân của nó là gì? Những nhân viên chấp hành chế độ hoặc bo bo giữ mình, hoặc vô cảm, nhắm mắt làm ngơ đối với tham nhũng; hoặc chạy theo tham nhũng, âm mưu kiếm lợi riêng; hoặc bao che dung túng, thậm chí vẽ đường cho hươu chạy, cùng mưu cầu những lợi ích phi pháp với phần tử tham

những. Tóm lại, chế độ không được duy trì hoặc duy trì không tốt đã tạo “môi trường tham nhũng” “rộng rãi” cho phần tử tham nhũng. Do đó, một số phần tử tham nhũng vốn rất lo sợ đã từ giao dịch ngầm chuyển sang công khai, công khai một cách vênh váo việc tham nhũng, cho đến khi quan tham bị bắt chuyện hoặc bị tình nhân tố cáo. Từ thực tế công tác của Cục phòng chống tham nhũng quốc gia và tình hình chấp hành các chế độ hiện hành, quần chúng nhân dân cho rằng, nếu không tạo lập một cục diện công tác và không khí chính trị kiên định nguyên tắc, kiên trì chế độ trong toàn Đảng, thì cho dù Cục phòng chống tham nhũng có ban hành và sửa đổi chế độ khoa học hơn, hoàn thiện hơn, với mong muốn làm cho mọi quan chức nào cũng không tham nhũng, e rằng sẽ xôi hỏng bỏng không. Do đó, lo lắng của 90% quần chúng nhân dân đối với phòng ngừa tham nhũng là một cảnh báo, đáng để Cục phòng chống tham nhũng quốc gia xem xét.

Vì sao có 57,5% người cho rằng Cục phòng chống tham nhũng quốc gia “khó thay đổi được việc gì”, 33,4% người có thái độ dè chừng? Tạm thời không nói đến tầm quan trọng và tính cấp thiết của việc thành lập Cục phòng chống tham nhũng quốc gia. Ở đây, chúng ta cần đi sâu suy nghĩ một vấn đề, sau khi quần chúng nhân dân mất lòng tin đối với công tác chống tham nhũng sẽ đem lại hậu quả gì? Chúng ta càng cần nhận thức sâu sắc tính gian khổ và tầm quan trọng của công tác chống tham nhũng sau đại hội XVI, do đó càng cần làm theo yêu cầu của tinh thần đại hội XVII, thật

sự triển khai đấu tranh chống tham nhũng.

2. Vì sao quan chức tham nhũng bị lật đổ, nhân dân vẫn không vui mừng?

Ngày 24-5-2007, báo Nhân dân điện tử đăng phóng sự cho biết, phóng viên báo này đã phỏng vấn và cảm nhận được tâm tư vui mừng, lo lắng của quần chúng nhân dân sau khi các quan chức tham nhũng sở tại bị lật đổ. Nguyên Bí thư thành uỷ, Thị trưởng của thành phố này cùng với Phó Thị trưởng đều phạm tội tham ô, nhận hối lộ nghiêm trọng trong các lĩnh vực như đề bạt cán bộ, chuyển nhượng đất đai, đấu thầu công trình, lần lượt bị xử phạt 8 đến 15 năm tù. Đáng ra “ba toà tham ô lớn” bị đập đổ, nhân dân địa phương phải nở mày nở mặt, phấn khởi. Không ngờ, nằm ngoài dự tính, phản ứng của họ lại khá thờ ơ. Điều tra sâu hơn về nguyên do, một công chức lâu năm cảm thán: *Quan tham bị đập đổ, quan mới lên nhậm chức, tác phong vẫn như cũ khó có thể thay đổi.* Một vài nông dân mất đất nói: *Lật đổ quan tham, quan mới lên thay, tiền bồi thường ruộng đất tiếp tục bị đục khoét, cũng vậy mà thôi.* Hai hộ dân bị nguyên Bí thư thành uỷ cưỡng ép phá dỡ nhà phản ánh: “Bí thư ác bá” bị ngồi tù nhưng không trả lại được công bằng cho chúng tôi, không đền bù được thiệt hại cho chúng tôi, chẳng có ý nghĩa gì cả? *Trong con mắt của quần chúng nhân dân, việc lật đổ quan chức tham nhũng và thay đổi quan chức mới chỉ là đổi chủ nhân của chức vụ đó, không có liên quan gì đến lợi và hại của quần chúng nhân dân.*

Do đó, khi điều tra trên mạng về những vấn đề xã hội được quần chúng nhân dân quan tâm nhất thì tham nhũng bị “rớt hạng” rất nhiều trong thứ tự các vấn đề xã hội. Do đó, có người căn cứ vào đó đưa ra kết luận vấn đề tham nhũng của Trung Quốc chuyển biến tốt rõ rệt. Khi đó, chúng tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ, vẫn cho rằng đối tượng điều tra trên mạng mang tính cục bộ, không rộng rãi. Sau khi đọc bài phóng sự của phóng viên mạng Nhân dân, chúng tôi cho rằng đây đúng là phản ánh “tâm lý ngược” của quần chúng nhân dân. *Quần chúng nhân dân không vui mừng đối với việc quan chức tham nhũng bị lật đổ, đây cũng chính là thiếu sót và không đầy đủ trong đấu tranh chống tham nhũng của Trung Quốc.* Làm thế nào mới có thể khiến quần chúng nhân dân vui mừng với việc tham quan ô lại bị lật đổ? Nói cách khác, làm thế nào để tiến hành đấu tranh chống tham nhũng đến cùng? Cần phải chỉnh đốn, xoá bỏ triệt để, toàn diện “kiềng ba chân” của tham quan ô lại - rắc rối phức tạp, làm điều ác, hại nước hại dân, trở về chính nghĩa, trả lại công bằng, khiến cho quần chúng nhân dân được an ủi thỏa đáng, được lợi ích thực tế cụ thể, được khuyến khích trực tiếp từ việc tham quan ô lại bị lật đổ. Cũng chính là làm cho đấu tranh chống tham nhũng và lợi ích thiết thân của quần chúng nhân dân gắn kết với nhau.

Tạp chí *Liêu vọng* số 25 năm 2005 đăng bài viết về việc 18 bí thư huyện (khu uỷ) bị lật đổ, nhân dân vì sao không vui mừng. Vài năm gần đây, tỉnh An Huy có 18 bí thư huyện (khu) uỷ bị điều tra vì mua quan bán chức và nhận

hối lộ. Khi tiến hành điều tra những huyện này trong thời gian gần đây các nhà báo lại phát hiện rằng: một mặt quan chức tham nhũng để lại nhiều dấu tích xấu, một mặt đại đa số cán bộ tuy đã phát giác từ sớm nhưng lại giữ thái độ im lặng. Ví dụ, nguyên Bí thư huyện uỷ huyện Định Viễn Trần Triệu Phong, trong nhiệm kỳ 4 năm, mua quan bán chức, nhận hối lộ hơn 9 triệu NDT. Ở huyện Định Viễn, biệt hiệu “Trần tử phú” hang cùng ngõ hẻm đều đã biết từ lâu mà bao nhiêu năm không có người tố cáo? Thậm chí, Uỷ ban Kiểm tra kỷ luật huyện đã nắm được chứng cứ nguyên Bí thư hương Trai Lang Chu Gia Ngân đưa hối lộ cho Trần Triệu Phong vẫn giữ thái độ “im lặng không bình thường”. Một số cán bộ huyện Oa Dương, khu Dĩnh Đông, huyện Định Viễn cho biết, theo thể chế hiện hành, “mức độ tập quyền” của Bí thư huyện (khu) uỷ rất cao, từ việc đề bạt tuyển dụng cán bộ cho đến quyết sách các công trình lớn đều được Bí thư nói “một tiếng là xong”, rất nhiều cán bộ bất mãn, song lại sợ “đắc tội” nên đều “im lặng”. Rất nhiều nông dân huyện Dĩnh Thượng, huyện Định Viễn, huyện Oa Dương phần nộ nói: “*Làm quan*” có hai loại “*giả hồ đồ*”: cấp dưới “*giả hồ đồ*” đối với việc cấp trên nhận hối lộ tham ô; lãnh đạo “*giả hồ đồ*” đối với việc làm giả dối của cấp dưới. Rất nhiều cán bộ cơ sở cũng thừa nhận, hiện nay ít có phê bình của lãnh đạo đối với cấp dưới, càng thiếu phê bình của cấp dưới với cấp trên.

3. Rớt cuộc tham nhũng nguy hiểm thế nào?

Từ ngày cải cách mở cửa đến nay, sự lan tràn của hiện tượng tham nhũng

đã trở thành một vấn đề nổi trội gây khó khăn cho ĐCS Trung Quốc trong việc lãnh đạo công cuộc xây dựng hiện đại hoá. Năm 1982, Đại hội XII của ĐCS Trung Quốc đã từng đề cập đến nhiệm vụ trong 5 năm sau Đại hội là thực hiện việc chuyển biến tốt tác phong của Đảng và không khí xã hội. Gần 20 năm trôi qua, cho dù Đảng và Chính phủ nỗ lực không ngừng chống tham nhũng, song xu thế nảy sinh lan tràn của hiện tượng tham nhũng không những không được kiềm chế có hiệu quả mà hình thức và nội dung tham nhũng còn đáng kinh ngạc và ngày càng đa dạng hoá.

Chúng ta không thể coi thường sự thực dưới đây: một số người lợi dụng mọi thủ đoạn phi pháp để đục khoét tài sản quốc gia, không phải là tham ô nhận hối lộ hàng trăm, hàng nghìn NDT mà là chiếm đoạt hàng triệu, hàng trăm triệu, hàng tỷ NDT tài sản xã hội; không phải là sự câu kết lừa gạt của một vài người, trong và ngoài đơn vị, trong và ngoài địa phương, mà là sự thông đồng giữa trong và ngoài tỉnh, hình thức mạng liên kết trong và ngoài nước để cướp đoạt tài sản; không phải là tìm kiếm cách kiếm lợi một cách lén lút mà là tìm kiếm tiền bạc, mua bán bằng tiền công (vật tư) một cách công khai, thậm chí làm đẹp bằng tiền công, chơi gái bằng tiền công, v.v...; việc tống tiền, nhận hối lộ trước đây chỉ xảy ra trong phạm vi “nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp”, tuyển dụng nhân viên, đề bạt cán bộ, nay phát triển sang nhiều lĩnh vực như: đi học, thăng chức, y tế, thậm chí gia nhập Đảng, tham gia quân đội, v.v... Các

ngành nghề lũng đoạn loại trừ nguyên tắc pháp quy cạnh tranh công bằng, thực hiện giao dịch thị trường lũng đoạn; lấy quyền chấp pháp để làm giàu; ban ngành dịch vụ mang tính sự nghiệp lấy danh nghĩa “dịch vụ có thưởng”, đặt các hạng mục cưỡng đoạt, lừa gạt vô tội vạ. Những hiện tượng tham nhũng này đã trở thành trở ngại cho sự phát triển của kinh tế, ảnh hưởng đến ổn định xã hội, phá hoại quan hệ giữa Đảng với quần chúng, uy hiếp lớn nhất đe dọa địa vị cầm quyền của Đảng. Tính nghiêm trọng của nó chủ yếu biểu hiện ở 5 phương diện dưới đây.

(1) *Gây lãng phí nghiêm trọng tài nguyên xã hội.* Giao dịch giữa quyền lực và tiền bạc dẫn đến tài sản nhà nước rơi vào tay tư nhân, làm căng thẳng thêm sự bất công trong xã hội; sự giao dịch giữa quyền lực và quyền lực tạo thành tập đoàn lợi ích, làm suy yếu chức năng chính trị của nhà nước; giao dịch giữa quyền lực và tình cảm riêng dẫn đến sự cầm quyền tầm thường và ngu dốt, hạ thấp năng lực lãnh đạo đất nước; tham nhũng dẫn đến chủ nghĩa quan liêu và tiêu hao bên trong quyền lực, ảnh hưởng đến sự vận hành bình thường của bộ máy nhà nước. Tất cả những điều này đều thể hiện sự lãng phí nghiêm trọng tài nguyên xã hội, trở ngại cho sự phát triển lành mạnh của kinh tế, chính trị và xã hội. Ngày 3 tháng 12 năm 2007, Sở Thẩm tra công bố thông tin rằng, từ tháng 1 đến tháng 10 năm 2007, cơ quan thẩm tra các cấp trong cả nước đã điều tra ra 204,4 tỷ NDT vi phạm pháp luật, 22,5 tỷ NDT bị lãng phí, thất thoát. Sau

khi thẩm tra, chuyển cho cơ quan tư pháp, cơ quan giám sát kỷ luật 795 vụ án, liên quan đến 1059 người, số tiền liên quan là 15,8 tỷ NDT.

(2) *Chiếm đoạt tài sản do nhân dân lao động Trung Quốc cần cù sáng tạo nên.* Các hành vi như tham ô, nhận hối lộ v.v... đã trực tiếp biến tài sản nhà nước, tài sản tập thể thành tư hữu. Các hành vi biến của công thành của tư như lạm dụng tiền, tài sản khiến cho một lượng lớn tài sản của Nhà nước, tập thể rơi vào túi một số ít người, dẫn đến có doanh nghiệp nhiều năm liên tiếp bị lỗ, song giám đốc, xưởng trưởng lại rất giàu có. Các hiện tượng như dùng tiền công để ăn chơi giống như một lũ chuột lớn trong kho thóc của nhà nước, của tập thể, mỗi năm không biết ăn hết bao nhiêu mồ hôi nước mắt của quần chúng lao động. Quan liêu, tham nhũng nghiêm trọng trong mỗi lần "sai lầm" và mỗi khoản "học phí" lại làm cho tài sản tập thể lên đến hàng vạn, hàng triệu, hàng tỷ bị đổi chủ. Tham nhũng đem lại sự suy giảm về tinh thần trách nhiệm xã hội, tinh thần nghĩa vụ và sự theo đuổi giá trị của chủ nghĩa sùng bái đồng tiền, khiến cho một số cá nhân và đơn vị hoạt động kinh tế tìm trăm phương nghìn kế để trốn thuế, lậu thuế; thêm vào đó một vài cơ quan và nhân viên thu thuế không làm tròn trách nhiệm dẫn đến một lượng lớn thu nhập từ thuế của nhà nước bị thất thoát. Tài sản quốc hữu bị thất thoát nghiêm trọng, cũng chính là do các hành vi tham nhũng đã tạo con đường thuận tiện cho các loại "công ty đổi biến hiệu" và các kiểu chiếm hữu tài sản công phi pháp.

Lãnh đạo Tổng cục chống tham ô nhận hối lộ Viện Kiểm sát nhân dân tối cao ngày 24 tháng 10 năm 2006 đã nói tại Hội nghị thường niên lần thứ nhất của Hội Liên hiệp chống tham nhũng quốc tế rằng phần lớn tội tham ô, hối lộ của Trung Quốc tập trung ở các ngành nghề và ban ngành quyền lực công cộng tập trung, tiền tệ tập trung, thiếu hụt tài nguyên, mức độ lũng đoạn cao như điện lực, thông tấn, sự nghiệp công cộng, giao thông, giáo dục, tiền tệ. Do có quyền lực xử phạt quản lý, tài khoản tín dụng, phê chuẩn điều phối, gọi thầu công trình, giám sát chất lượng v.v... nên các ngành này trở thành nơi phát triển cao của tham nhũng. Năm 2005, trong 5 lĩnh vực và ngành nghề trọng điểm do Tổng cục chống tham ô nhận hối lộ điều tra, các vụ án đã bị điều tra chiếm tổng số vụ án. Trong 5 năm từ năm 2000, cơ quan giám sát Trung Quốc đã điều tra xử lý hơn 200.000 người phạm tội tham nhũng như tham ô, nhận hối lộ (Xem thêm "Nhật báo kiểm sát" ngày 6 tháng 9 năm 2005). "Thời báo tiền tệ" của Anh ngày 28 tháng 9 năm 2005 viết, theo đánh giá của Bộ Thương mại Trung Quốc, 4000 quan chức chính phủ tham nhũng trong 20 năm qua, đã tham ô khoảng 50 tỷ USD, những người này hầu hết đều đã trốn sang nước chưa ký kết Điều ước dẫn độ với Trung Quốc. Trung Quốc mỗi năm có khoảng 600 tỷ NDT chảy vào các sòng bạc ở nước ngoài, trong đó không ít là quan chức chính phủ.

(3) *Gây trở ngại và phá hoại tiến trình cải cách của Trung Quốc.* Dùng quyền mưu lợi riêng, giao dịch giữa quyền và

tiền là biểu hiện chủ yếu nhất của hành vi tham nhũng, có tính tham lam và tính mạo hiểm rất lớn. Quyền lực một khi đã kết hợp với đồng tiền, sức phá hoại được phát tán ra rất lớn. Các phần tử tham nhũng đều giỏi lợi dụng các lỗ hổng trong quản lý và chính sách, pháp luật chưa kiện toàn trong quá trình cải cách, tạo thành sự hỗn loạn trong trật tự pháp luật, kinh tế, xã hội, khiến cho chính sách cải cách mở cửa của Trung ương bị làm biến dạng nghiêm trọng trong thực tiễn, gây trở ngại nghiêm trọng cho tiến trình xây dựng và hiện đại hoá kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

(4) *Làm xói mòn đạo đức xã hội.* Hành động của quan chức chính phủ có ảnh hưởng hành vi và thái độ của quần chúng nhân dân. Nếu cán bộ Đảng, chính quyền chỉ mưu cầu lợi ích, tham ô nhận hối lộ trở thành tác phong sống sẽ khiến cho lối sống xã hội hướng tới con đường xấu "tất cả chỉ vì tiền"; nếu cán bộ cơ quan Đảng, chính quyền thích phô trương, sống xa xỉ sẽ tạo nên lối sống xa hoa lãng phí trong toàn xã hội; nếu cán bộ Đảng, chính quyền theo đuổi lối sống cổ hủ bóc lột giai cấp, tha hoá hủ bại, tất sẽ dẫn đến bị bại hoại về đạo đức của toàn xã hội. Ở đâu cơ quan Đảng, chính quyền còn xuất hiện tình trạng quan liêu, dùng quyền mưu lợi riêng, ở đó khó có lối sống xã hội tốt. Đạo đức xã hội của Trung Quốc giai đoạn hiện nay ngày càng sa sút chính là do tham nhũng sa đọa trong Đảng thúc đẩy.

(5) *Gây nguy hại cho sự sống còn của Đảng và Nhà nước.* Sự lan tràn của hành vi tham nhũng của cán bộ lãnh đạo

Đảng, chính quyền khiến cho địa vị và hình ảnh của Đảng trong lòng quần chúng bị tổn hại nghiêm trọng. Sự ủng hộ của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng cũng suy yếu nghiêm trọng, điều này có thể thấy được trong cuộc bạo động chính trị năm 1989. Do đó, sau cuộc bạo động, Đặng Tiểu Bình đã nhấn mạnh: Một trong những nguyên nhân trong cuộc bạo động lần này là do sự nảy sinh của hiện tượng tham nhũng, khiến cho một bộ phận quần chúng mất lòng tin đối với Đảng và Chính phủ. Ngày 21 tháng 8 năm 1993, tại Hội nghị lần thứ hai Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương, Giang Trạch Dân đã nêu rõ: "Hiện tượng tham nhũng là mầm độc xâm nhập vào cơ thể lành mạnh của cơ quan Đảng và Nhà nước. Nếu chúng ta xem thường, nó sẽ lan tràn rộng rãi, sẽ chôn vùi Đảng, chôn vùi chính quyền nhân dân, chôn vùi sự nghiệp hiện đại hoá XHCN". Mà hiện thực khách quan là, tham nhũng đang gây hại cho sự sống của Đảng và Nhà nước. Căn bệnh nan y không giải quyết được chắc chắn hậu quả sẽ khôn cùng.

Trước hiện tượng tham nhũng tội lỗi chồng chất to lớn, đông đảo nhân dân lại nhắm mắt làm ngơ, im lặng, thậm chí mất cảm giác. Vì sao? Thực chất trong lòng mỗi một quan chức đều rất rõ. Trong dân số toàn thế giới, người Trung Quốc là một dân tộc có tính nhẫn nại cao nhất. Người Trung Quốc một khi không thể nhẫn nại được nữa, sức bùng nổ của sự phản kháng do nó sinh ra, về cơ bản có thể có được hiệu quả như mong đợi. Đảng sau sự vô cảm đối với hiện tượng tham nhũng quyền lực của nhân dân

Trung Quốc là sự nhần nại. Nếu tham nhũng quyền lực tiếp tục tăng lên, chúng tôi không thể không cảnh báo sự phản kháng trong im lặng của quần chúng nhân dân - sự tấn công đối với chính quyền ĐCS Trung Quốc.

III. SỰ THIẾU HỤT THỂ CHẾ HAY SỰ THIẾU HỤT LỰC LƯỢNG TRONG CÔNG TÁC CHỐNG THAM NHŨNG: SỰ LỰA CHỌN NGÂN CHẶN THAM NHŨNG

1. Chống tham nhũng có sự thiếu hụt rất lớn cả về thể chế lẫn mức độ

Để tìm ra đối sách chống tham nhũng, chúng ta xem xét ba thực tế trong đời sống chính trị.

(1) Việc Giám đốc Sở Giao thông bị phát hiện không phải là chuyện mới. Tại Hội nghị toàn quốc lần thứ V Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương tổ chức năm 2003, Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào chỉ ra rằng, kể từ năm 1996, trong cả nước có 26 cán bộ cấp Sở (Cục) của Sở (Cục) Giao thông thuộc 13 tỉnh do liên quan đến vấn đề kinh tế mà bị xét xử, thậm chí có địa phương liên tiếp mấy nhiệm kỳ đều nảy sinh vấn đề. Nguyên nhân căn bản chính là ở chỗ vẫn tồn tại *những lỗ hổng trên các phương diện thể chế đầu tư tiền tệ, chế độ kêu gọi thầu, chế độ xét duyệt hành chính và chế độ cán bộ nhân sự, v.v...*

Tại Hội nghị công tác liên chính lần thứ III của Quốc vụ viện, Thủ tướng Ôn Gia Bảo cũng chỉ ra rằng: *Những vụ án lớn, quan trọng trong các lĩnh vực giao thông, xây dựng xảy ra quá nhiều, phải tăng cường giám sát, hoàn thiện chế độ, bịt lỗ hổng, giảm tham nhũng từ tận gốc rễ.*

Tình hình thực tế là liên tục xảy ra chuyện đối với Giám đốc Sở Giao thông. Trong vòng nửa tháng đầu khi Quốc hội và Hội nghị Chính trị hiệp thương họp vào năm 2004, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty TNHH Phát triển đường cao tốc tỉnh Hà Nam Đồng Ngôn Bạch bỏ trốn; Giám đốc Sở Giao thông tỉnh Giang Tô Chương Tuấn Nguyên bị cách chức; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty TNHH cao tốc Kinh Lô tỉnh Giang Tô Vương Văn Cẩm bị đình chỉ công tác và điều tra; Giám đốc Sở Giao thông tỉnh An Huy Vương Hưng Nghiêu bị cách chức và lập hồ sơ điều tra. Ngay sau đó, lại có thông tin Phó Cục trưởng Cục Giao thông thành phố Bắc Kinh Tất Ngọc Tỉ bị bắt giam; Giám đốc Sở Giao thông tỉnh Hắc Long Giang Trương Thiết Quân bị cách chức. Vì thế, mới nói, Giám đốc Sở Giao thông không gây ra chuyện mới là điều lạ.

(2) Nội bộ mất đoàn kết, đấu đá nhau: niềm vui hay nỗi buồn. Ngày 8-3-2005, Báo Thanh niên Trung Quốc đưa tin, người giàu nhất Lan Châu Trương Quốc Phương sau khi bị các ban ngành hữu quan thực hiện biện pháp cưỡng chế, đã nhanh chóng xuất hiện hiệu ứng “đôminô”, bao gồm rất nhiều quan chức như: nguyên Bí thư Thị uỷ Vương Quân, nguyên Thị trưởng Trương Ngọc Thuấn, v.v... có liên quan trong vụ án đó liên tiếp bị thất thế. Rất nhiều quan chức của Lan Châu đều cho rằng, sự bại lộ của vụ án này là do việc không đoàn kết giữa các cán bộ tham nhũng.

Bài báo viết, quả thật nếu không phải là vì giữa nguyên Thị trưởng Trương

Ngọc Thuấn và nguyên Bí thư Vương Quân xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến việc Trương Ngọc Thuấn không trúng cử trong cuộc bỏ phiếu biểu quyết tại Đại hội đại biểu nhân dân, thì e rằng những tài liệu có liên quan đến vấn đề vi phạm quy định của Vương Quân cũng không nhất thiết được gửi đến Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương. Và nếu như không phải vì việc tiếp tục điều tra vụ án Trương Quốc Phương đã liên đới đến tám màn đen tối giao dịch quyền - tiền khác, thì Trương Ngọc Thuấn cũng có thể rút lui an toàn cùng với việc tố cáo Vương Quân. Đường dây tham nhũng rối rắm phức tạp, các mắt xích móc nối chặt chẽ với nhau cuối cùng đã đưa một nhóm tham quan ra trước vành móng ngựa. Xem ra, những vụ án tham nhũng đằng sau tám màn đen tối có thể được đưa ra ánh sáng phải thật sự cảm ơn “sự mất đoàn kết nội bộ” của một nhóm nhỏ cán bộ Lan Châu.

(3) Quyền lực của “những kẻ cầm đầu” tổ chức xã hội đen. Ở Quý Dương, Trần Lâm, người chưa từng giữ bất cứ một chức vụ trong chính quyền, nhưng cứ mỗi dịp lễ tết, một số quan chức lớn nhỏ đều hạ mình, đem lễ vật hậu hĩnh đến thăm viếng. Ông ta không từ một việc ác nào mà không làm, nhưng ông ta không những không phải chịu những chế tài pháp luật, mà ngược lại các cơ quan chuyên chính nhà nước còn trở thành công cụ của hắn. Trần Lâm được xem là “kẻ cầm đầu tổ chức ngầm” của nguyên Bí thư Tỉnh uỷ Lưu Phương Nhân.

Từ năm 1993 đến năm 2002, chỉ vắn vện trong vòng 10 năm, Trần Lâm một

bước đã trở thành ông chủ lớn, nắm trong tay hơn 10 doanh nghiệp ở thành phố Quý Dương, sở hữu 3 toà biệt thự ở Thượng Hải, 1 toà ở Quảng Châu, 1 toà ở Quý Dương. Ngoài ra, ở Quý Dương còn có 2 căn hộ sang trọng nữa. Điều càng không thể tưởng tượng nổi là ông ta thường hay khoe khoang rằng: “Tôi chỉ cần gọi điện bảo Lưu Phương Nhân đến thì ông ta sẽ lập tức đến ngay”. Mọi người còn phát hiện, ai muốn giữ chức vụ gì, chỉ cần Trần Lâm nói có thể, thì cơ bản là đã chắc chắn 9 phần. Vậy vì cơ gì mà đường đường một Bí thư Tỉnh uỷ lại bị một tên lưu manh vô đạo xỏ mũi dắt đi? Vốn dĩ, vợ hai của Lưu Phương Nhân - một thợ làm đầu tại Khách sạn Quý Châu, họ Trịnh là bồ cữ của Trần Lâm đã hiến người tình của mình cho Bí thư, đồng thời còn dùng tiền bạc để thao túng Lưu Phương Nhân.

Từ sự thật kể trên có thể thấy rằng, công tác chống tham nhũng ở Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay thiếu hụt cả về thể chế lẫn mức độ, thể hiện rõ ràng có sự chênh lệch. Thông thường, Đảng Cộng sản lãnh đạo đất nước, Nhà nước nắm và khống chế một lượng lớn tài sản và tài nguyên của đất nước, cán bộ Đảng và chính quyền các cấp nắm và có trong tay các quyền lực hành chính. Vì thế, sẽ có thể xuất hiện hai khả năng: *một là*, Nhà nước hoặc cán bộ Đảng, chính quyền có thể là “người phục vụ”, sử dụng nguồn tài nguyên và quyền lực trong tay để cung cấp những dịch vụ công cộng cho đại chúng trong xã hội, phục vụ nhân dân. *Hai là*, Nhà nước hoặc cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền

có thể biến thành “kẻ cướp bóc”, sử dụng nguồn tài nguyên và quyền lực trong tay để mưu cầu tư lợi cho mình hoặc tập thể, đi theo hướng đối lập với nhân dân. Trong tình hình thông tin không đầy đủ và quyền lực không đầy đủ, tức là vừa thiếu độ công khai và minh bạch đối với thông tin công cộng, vừa thiếu sự khống chế và giám sát đối với quyền lực công cộng, nếu tính khả năng của cái sau càng lớn, thì tính khả năng của cái trước càng nhỏ. Điều này có thể lý giải được tại sao năm 1956, Mao Trạch Đông lại lo lắng trong nội bộ Đảng hình thành “giai cấp quý tộc” xa rời quần chúng nhân dân. Đây chính là một nguyên nhân quan trọng khiến cho ở Trung Quốc hiện nay vẫn rất dễ xảy ra và xảy ra nhiều vụ án tham nhũng.

2. Nguồn gốc của tham nhũng là ở đâu

Để ngăn chặn tham nhũng một cách có hiệu quả, tìm ra biện pháp chống tham nhũng ở Trung Quốc, chúng ta tìm hiểu một chút về hàm nghĩa và nguồn gốc của tham nhũng.

Tham nhũng chủ yếu là một khái niệm chính trị, thường chỉ hành vi vận dụng không chính đáng quyền lực công cộng để mưu cầu lợi ích cá nhân. *Xét về kinh tế học*, tham nhũng là hành vi nhân viên công chức chính phủ với tư cách là con người lý tính lợi dụng quyền lực công cộng để giành tư lợi cá nhân mà chưa được sự đồng ý của người uỷ thác trong môi trường chế độ nhất định. *Xét từ góc độ pháp luật*, tham nhũng chủ yếu là hành vi phạm tội vi phạm quy định pháp luật của nhân viên công chức nhà nước

như tham ô, nhận hối lộ v.v... Vấn đề tham nhũng trong lĩnh vực chính trị có quan hệ hết sức mật thiết với kinh tế học, không chỉ vấn đề tham nhũng chính trị đã trở thành vấn đề quan trọng trong nghiên cứu kinh tế học, mà khái niệm tham nhũng đã được mở rộng vào trong lĩnh vực kinh tế học.

Định nghĩa của những nhà chính trị học nước ngoài đối với tham nhũng. (1) *Định nghĩa lấy công chức làm cốt lõi*, cho rằng nếu một quan chức chính phủ nhận hối lộ, làm cái việc mà anh ta không có chức trách làm, hoặc vì lý do không chính đáng sử dụng hành vi hợp pháp thì anh ta chính là đã tham nhũng. (2) *Định nghĩa lấy thị trường làm cốt lõi*. Theo quan điểm này, một quan chức tham nhũng chính là một thương nhân, anh ta coi chức quyền là nguồn vốn để mưu lợi cá nhân, tức cái gọi là “nguồn tài nguyên quyền lực”, lợi ích thu được nhiều hay ít được quyết định bởi giá cả thị trường, tức là dịch vụ mà chính phủ có thể cung cấp được và yêu cầu của xã hội đối với dịch vụ này. (3) *Định nghĩa lấy công ích làm cốt lõi*. Quan điểm này cho rằng, lợi ích chung của hệ thống trật tự công cộng và công dân cao hơn lợi ích đặc thù, vì lợi ích đặc thù mà xâm phạm đến lợi ích chung thì chính là tham nhũng.

Định nghĩa của học giả trong nước đối với tham nhũng. (1) Mật đối lập của liêm chính chính là tham nhũng. Vốn dĩ, hàm nghĩa của tham nhũng (hủ bại) là chỉ chức năng thông thường của thể hữu cơ bị phá hoại hoặc mất đi do tác động của vi sinh. Dùng trong chính trị, tham

những là chỉ việc vận dụng quyền lực chính trị đã đi ngược lại với chuẩn mực pháp luật, xa rời lợi ích của toàn thể nhân dân, quyền lực mà nhân dân trao cho biến thành công cụ của cá nhân mình hoặc của thiểu số người mưu lợi. (2) Xét về góc độ chính trị học, tham nhũng là chỉ sự sa đoạ biến chất về tư tưởng, hành vi, cũng như những mờ ám, hỗn loạn trên các phương diện như tổ chức, cơ cấu, biện pháp v.v... (3) Tham nhũng là chỉ hành vi vi phạm chức trách của người cán bộ, là sự lệch hướng khỏi quỹ đạo quy phạm hành vi đã định trong trật tự thống trị, là sự xâm phạm đối với lợi ích xã hội cũng như đối với lợi ích chính thể của giai cấp thống trị. (4) Xét về ngoại diện là chỉ những vấn đề xuất hiện trong quá trình cầm quyền của Đảng có địa vị cầm quyền. Xét về nội hàm, *một là* chỉ cá nhân lợi dụng quyền lực công cộng để mưu cầu lợi ích cá nhân, cũng có nghĩa là, tham nhũng chính là sự biến chất của quyền lực; *hai là* chỉ hành vi vi phạm đạo đức xã hội, pháp luật và quy phạm truyền thống của cá nhân trong lĩnh vực công cộng và lĩnh vực tư nhân. (5) Cái gọi là tham nhũng chính trị là chỉ một kiểu hành vi gây tổn hại đối với đất nước và xã hội. Nó là một kết cấu hệ thống đa chiều, ít nhất bao gồm một số mắt xích dưới đây: (1). Tham nhũng chính trị có đối tượng xác định. Đó chính là quan chức hoặc công chức của chính phủ, bao gồm những người gánh vác trách nhiệm lập pháp và chấp pháp, có quyền lực hợp pháp để hoàn thành nhiệm vụ lập pháp và chấp pháp. (2). Tham nhũng chính trị là một kiểu hành

vi ăn hối lộ, làm điều phạm pháp. (3). Tham nhũng chính trị là lấy sự kết hợp giữa quyền lực và tiền bạc làm điều kiện nền tảng, thể hiện quá trình logic từ quyền lực chuyển hoá thành tiền bạc, và từ tiền bạc tha hoá thành quyền lực.

Tham nhũng mà chúng ta nói đến ở đây là chỉ tham nhũng chính trị. *Tham nhũng chính trị* là một hiện tượng xã hội có tính tổng hợp, liên quan đến nhiều nhân tố như chế độ, đạo đức, kinh tế, quyền lực, văn hoá v.v... *Nhìn từ góc độ chế độ chính trị*, tham nhũng chính trị là sự tha hoá biến chất về chính trị. *Nhìn từ góc độ luân lý*, tham nhũng chính trị là sự tha hoá biến chất về đạo đức xã hội, đặc biệt là đạo đức công chức. *Nhìn từ góc độ kinh tế*, tham nhũng chính trị là hành vi quan chức chính phủ lấy việc hy sinh lợi ích công cộng xã hội làm cái giá phải trả nhằm thoả mãn lợi ích vật chất cá nhân. *Nhìn từ góc độ quyền lực*, tham nhũng chính trị là việc sử dụng không chính đáng chức quyền trong tay nhằm thu lợi cá nhân của quan chức chính phủ. *Nhìn từ góc độ văn hoá*, tham nhũng chính trị là sự bại hoại của giá trị chính trị và quy phạm chính trị trong xã hội. Nói một cách đơn giản, tham nhũng chính trị là hành vi cán bộ công chức lấy danh nghĩa việc công để mưu cầu lợi ích riêng, lợi dụng chức quyền trong tay để giành tư lợi một cách phi pháp.

Xác định một cách khoa học và nắm bắt một cách chuẩn xác hàm nghĩa của tham nhũng, điểm then chốt chính là phải nắm bắt được thực chất của tham nhũng. Thực chất của tham nhũng là chỉ thuộc tính bản chất vốn có của tham

những và thuộc tính bản chất quyết định tính chất và sự phát triển của nó. Tham nhũng với tư cách là một khái niệm chính trị, thuộc tính căn bản của nó chính là sự thoái hoá và biến chất của một loại hình quyền lực nào đó.

Nguồn gốc của vấn đề tham nhũng là gì? Nhìn từ phương diện chế độ, đó là do tình trạng thiếu hụt về sức mạnh hạn chế trong giám sát quyền lực công cộng dẫn đến. Ở Trung Quốc, còn do một số nguyên nhân khách quan khiến cho cơ quan chống tham nhũng gặp phải khó khăn trong việc nắm bắt được và điều tra thông tin. Kết quả của nó tất yếu dẫn đến việc tình trạng tham nhũng ngày càng trầm trọng.

Một đặc điểm của tình hình chính trị ở Trung Quốc là chính phủ năm cấp rưỡi. Trung Quốc đại lục có 31 tỉnh, hơn 330 thành phố cấp địa khu và địa khu, hơn 2.800 huyện, thành phố cấp huyện và khu vực trực thuộc thành phố. Ngoài ra còn có hơn 40.000 hương trấn, cộng với 5 thành phố đang trong kế hoạch xây dựng. Đây chính là chính phủ năm cấp rưỡi. Các nước lớn trên thế giới đều là chính phủ ba cấp. Chỉ có Trung Quốc là chính phủ năm cấp. Điều này khiến cho khả năng tập hợp mọi thông tin về Trung ương không lớn, ngược lại, chính sách của Trung ương được đưa đến địa phương các cấp nhưng cũng có thể vì lợi ích của địa phương nhiều chính sách bị im bớt đi. Đồng thời, Trung ương còn gặp phải những vấn đề như làm thế nào để giám sát chính quyền các cấp. Càng ở cấp cơ sở, càng khó giám sát. Đồng thời, tính không cân đối giữa quyền lực của chính phủ và công dân cũng ngày càng

thể hiện rõ, giám sát tương đối khó, việc trừng trị đối với hành vi vi phạm quy định, pháp luật cũng rất khó. Vì thế, *Trung Quốc muốn trở dậy thành công, muốn giải quyết được vấn đề trở dậy của bản thân, thì thách thức không phải đến từ bên ngoài, mà phần nhiều đến từ bên trong, chủ yếu là những thách thức đến từ chủ nghĩa quan liêu, hiệu suất thấp và tham nhũng trong nội bộ Đảng và Nhà nước.*

Việc phát sinh quan liêu và tham nhũng có cùng nguyên nhân, trong đó, một nguyên nhân mang tính quyết định là mất đi sự giám sát quyền lực cần phải có. Nếu việc giám sát quyền lực thiếu lực thì sẽ nảy sinh quan liêu và tham nhũng. Khi việc giám sát quyền lực quá thiếu sức mạnh hoặc cơ bản không còn hiệu lực, tất sẽ hình thành tệ nạn quan liêu tham nhũng, gây trở ngại cho sự phát triển xã hội. Đương nhiên, có rất nhiều nguyên nhân gây nên tệ nạn quan liêu tham nhũng, ví dụ như nguyên nhân lịch sử, nguyên nhân hiệu ứng phụ của kinh tế thị trường, nguyên nhân tố chất con người thấp, v.v... Song *nguyên nhân chủ yếu hoặc nguyên nhân căn bản của nó chính là việc giám sát quyền lực thiếu sức mạnh, đặc biệt là thể chế giám sát (chế độ và cơ chế giám sát) đều Đảng Cộng sản Trung Quốc với tư cách là đảng cầm quyền chưa đạt được yêu cầu dân chủ hoàn toàn. Điều này chính là nguyên nhân căn bản khiến cho tham nhũng phát triển tràn lan.*

Việc giám sát trong nội bộ Đảng hiện nay ở Trung Quốc vẫn không thể thích ứng tốt với yêu cầu phát triển của tình hình. Tình hình mới, vấn đề mới xuất

hiện trong thực tiễn đã đặt ra yêu cầu cao hơn đối với việc giám sát trong nội bộ Đảng. Từ yêu cầu thực tế, đặc biệt là từ yêu cầu đi sâu triển khai chống quan liêu, tham nhũng có thể thấy, việc giám sát trong nội bộ Đảng rõ ràng vẫn còn thiếu sức mạnh, sự trái ngược được hình thành giữa chúng cũng tương đối lớn. Biểu hiện chủ yếu: *một là* thể chế giám sát trong nội bộ Đảng không thuận tiện. Trong thể chế giám sát nội bộ Đảng, vấn đề nổi cộm nhất hiện nay là chức năng giám sát của các loại tổ chức các cấp trong Đảng không rõ ràng, hoặc không rõ ràng lắm. *Dường như các cơ quan Đảng đều quản lý công tác giám sát, song lại dường như không ai đứng ra nhận trách nhiệm quản lý cả.* Thêm vào đó, phạm vi hoạt động của các cơ quan giám sát lại đan chéo nhau, thiếu sự phối hợp nhịp nhàng giữa các tổ chức một cách rõ ràng, dẫn đến tình trạng đùn đẩy trách nhiệm cho nhau, không có sự phối kết hợp hiệu quả. *Hai là* chế độ giám sát trong nội bộ Đảng không kiện toàn. Trong Đảng vẫn chưa xây dựng được hệ thống giám sát kiện toàn lấy *Điều lệ Đảng* làm hạt nhân, phối hợp với *Điều lệ Đảng*, cụ thể và có tính khả thi mạnh mẽ. Rất nhiều nguyên tắc trong *Điều lệ Đảng* do thiếu quy định thực hiện chi tiết nên việc thực hiện, chấp hành nảy sinh không ít vấn đề. *Chế độ giám sát đối với cán bộ cấp cao của Đảng vẫn chưa hoàn thiện và kém hiệu quả.* Hiện nay, việc giám sát công tác, giám sát nhân sự, giám sát kinh tế đối với các cán bộ lãnh đạo trong Đảng, đặc biệt là các cán bộ lãnh đạo cấp cao vẫn còn

tương đối yếu kém trên phương diện chế độ. Đối với tầng lớp lãnh đạo, đặc biệt là những người đứng đầu, trên thực tế tồn tại vấn đề “giám sát yếu”, “giám sát ảo”, “giám sát bừa”, “giám sát suông”, và “cấm giám sát”. Đây là biểu hiện nổi bật nhất của việc giám sát yếu kém, thiếu sức mạnh trong Đảng. *Ba là*, việc giám sát trong nội bộ Đảng thiếu lực từ dưới lên trên và yếu kém từ trên xuống dưới. Tổ chức Đảng và đảng viên cấp dưới thiếu sức mạnh trong việc giám sát tổ chức Đảng và cán bộ lãnh đạo là đảng viên cấp trên, khiến cho quyền lực của tổ chức Đảng và cán bộ lãnh đạo là đảng viên cấp trên rất dễ bị sử dụng vượt quá quy phạm. Lấy tỉnh uỷ làm ví dụ. Việc giám sát đối với Đảng uỷ, tỉnh uỷ từ dưới lên trên hết sức hạn chế, vô cùng thiếu sức mạnh. Việc giám sát tương ứng của đồng đảng quần chúng đảng viên đối với Đảng uỷ, tỉnh uỷ dường như không tồn tại. Đây chính là vấn đề “giám sát ảo” mà trên đã nhắc đến. Trên thực tế, việc giám sát của tổ chức đảng và cán bộ lãnh đạo là đảng viên cấp trên đối với tổ chức Đảng và cán bộ lãnh đạo là đảng viên cấp dưới cũng rất mỏng yếu. Trong thể chế hiện hành, Đảng uỷ đã bao biện rất nhiều công việc cụ thể, phần lớn thời gian đều dành cho các việc ở cấp trên, bận tối mắt tối mũi. Những cán bộ lãnh đạo này một mặt làm cho tính đảng mạnh thêm, gánh vác thêm nhiều trách nhiệm, nhưng mặt khác cũng có thể vì nguyên nhân thể chế, năng lực cá nhân và thời gian nên không thể quản lý và giám sát các tổ chức và cán bộ lãnh đạo cấp dưới. Chính sự giám sát bằng thông

tin của quần chúng đảng viên cũng thường không thể tới lãnh đạo chủ chốt, hoặc giả có đến thì họ cũng không có thời gian ngó tới. Chính điều này đã khiến cho việc giám sát từ trên xuống dưới cũng rất yếu kém.

Chính vì việc giám sát trong nội bộ Đảng và yêu cầu thực tế của công tác chống quan liêu, tham nhũng trong thời kỳ mới đã xuất hiện sự tương phản nghiêm trọng như vậy; chính vì chúng ta chưa nắm được “cái gốc” giám sát trong nội bộ Đảng trong cuộc đấu tranh chống quan liêu tham nhũng, mới khiến cho quan liêu và tham nhũng trong giai đoạn hiện nay ngày càng diễn ra mạnh mẽ, khó có thể chữa trị được. Vì thế nói, sự tương phản trong việc giám sát nội bộ Đảng và yêu cầu thực tế của công tác chống quan liêu tham nhũng trong thời kỳ mới là nguyên nhân căn bản dẫn đến tệ nạn quan liêu, tham nhũng.

Sở dĩ bài viết này gộp cả quan liêu và tham nhũng vào làm một để tiến hành phân tích, suy luận là vì sự tác động và phụ thuộc lẫn nhau giữa quan liêu và tham nhũng tương đối mạnh, biện pháp để trị tận gốc cơ bản giống nhau. Nhưng so sánh giữa quan liêu và tham nhũng thì lịch sử phát triển của xã hội loài người đã chứng thực rằng, khả năng khống chế tham nhũng lớn hơn quan liêu. Chỉ cần mức độ chống tham nhũng lớn thì có thể ngăn chặn hiện tượng tham nhũng ở con số không trong điều kiện nhất định, và cũng chịu ảnh hưởng của quan liêu không lớn lắm. Điều này cũng có nghĩa là, quan liêu và tham nhũng có lúc tách rời nhau. Ví dụ như trong thời kỳ Đại cách mạng văn hoá,

mặc dù chủ nghĩa quan liêu thịnh hành, nhưng hiện tượng tham nhũng của cán bộ cơ bản là không có. Trong đời sống chính trị hiện thực, phần lớn quan liêu và tham nhũng cùng nảy sinh, và sinh ra hiệu ứng tác động tác lẫn. Hiệu ứng tác động lẫn nhau này chủ yếu biểu hiện là sự phụ thuộc lẫn nhau, thúc đẩy lẫn nhau và bảo vệ lẫn nhau. Trong một xã hội, nếu mối quan hệ tác động lẫn nhau này không mật thiết, không sản sinh ra hiệu ứng tác động lẫn nhau thì hiện tượng tham nhũng trong chính trị không rõ ràng. Nếu mối quan hệ tác động lẫn nhau này vượt quá mức độ nhất định, sinh ra hiệu ứng tác động lẫn nhau thì hình thành nên tệ nạn quan liêu tham nhũng, hiện tượng tham nhũng cũng ngày càng diễn ra mạnh mẽ. *Bất kỳ một quốc gia hay một xã hội nào, một khi tệ nạn quan liêu tham nhũng đã hình thành thì tất yếu sẽ mang đến những tai hoạ rất lớn cho quốc gia hoặc xã hội đó.*

3. Sự lựa chọn ngăn chặn tham nhũng

Hạn chế quyền lực là một quy luật phổ biến. Làm thế nào để ngăn chặn việc lạm dụng quyền lực công cộng? Giám sát là then chốt. Làm thế nào để giám sát? Biện pháp hữu hiệu nhất là *dùng quyền lực để giám sát quyền lực*, tức là “lấy quyền trị quyền”. Nhà tư tưởng khai sáng Pháp Môngtexkiơ đã từng nói: “Muốn ngăn chặn việc lạm dụng quyền lực thì phải lấy quyền lực hạn chế quyền lực”. Hạn chế quyền lực là một quy luật cơ bản đảm bảo các loại quyền lực của quốc gia được vận hành một cách có hiệu quả.

Tham nhũng là vấn đề nóng bỏng của Trung Quốc hiện nay. Đảng Cộng sản Trung Quốc hết sức coi trọng việc chống tham nhũng, đồng thời đã bỏ rất nhiều công sức, tuy nhiên hiện tượng tham nhũng cho đến nay vẫn xảy ra tràn lan. Điều đó không thể không khiến mọi người phải xem xét đối với chủ nghĩa quan liêu - chỗ dựa vững chắc của tệ tham nhũng. Trong công cuộc xây dựng tác phong liêm chính trong Đảng hiện nay, *chỉ coi trọng chống tham nhũng mà coi thường tác phong quan liêu tồn tại thâm căn cố đế trong đời sống chính trị của Đảng thì nhất định sẽ khiến cho hiệu quả chống tham nhũng không đạt được kết quả mong đợi.* Vì thế, trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, không thể chỉ thấy tham nhũng thì chống tham nhũng, mà phải đồng thời bắt tay trên cả hai phương diện chống quan liêu và chống tham nhũng.

Diệt trừ tận gốc tham nhũng phải dựa vào dân chủ triệt để. Thực chất của dân chủ triệt để là quần chúng nhân dân dám nói thật, có thể nói thật, nói thật có hiệu quả. Nội dung hạt nhân của dân chủ triệt để là sự hạn chế, giám sát có hiệu quả đối với quyền lực. Nhân tố đảm bảo của dân chủ triệt để là có một thể chế chính trị dân chủ khoa học, tức là có một thể chế (cơ chế), cơ cấu tổ chức hạn chế quyền lực lẫn nhau và có một chế độ dân chủ tương ứng phối hợp. Chỉ có một thể chế chính trị dân chủ được xây dựng nên bởi sự kết hợp giữa cơ chế và chế độ mới có thể đảm bảo việc thực hiện dân chủ triệt để, nếu không dân chủ sẽ không thể toàn diện, hoặc phiến diện, hoặc mức độ rất thấp, tệ quan liêu, tham

những tương ứng với nó cũng sẽ có cơ hội tồn tại.

Chính trị dân chủ và quan liêu tham nhũng là một mối quan hệ tỷ lệ nghịch, chính trị dân chủ càng phát huy đầy đủ thì mức độ quan liêu tham nhũng càng thấp. Dân chủ triệt để trở thành hiện thực thì quan liêu tham nhũng sẽ bị diệt trừ tận gốc.

Giám sát trong nội bộ Đảng là biện pháp diệt trừ tận gốc tệ nạn quan liêu tham nhũng. Song làm thế nào mới có thể đảm bảo việc giám sát trong nội bộ Đảng được thực thi một cách có hiệu quả? Điều này lại yêu cầu phải có rất nhiều điều kiện đảm bảo, nhưng một điều kiện then chốt nhất trong đó chính là: phải kiện toàn một cơ chế hạn chế quyền lực lẫn nhau, đảm bảo việc giám sát trong nội bộ Đảng được triển khai thường xuyên.

Xây dựng cơ chế giám sát kiện toàn trong nội bộ Đảng lấy quyền lực hạn chế quyền lực ít nhất cần có 3 yếu tố cơ bản là thể chế, cơ cấu và chế độ. Ba yếu tố này cùng dựa vào nhau để tồn tại mới có thể hình thành cơ chế giám sát trong nội bộ Đảng theo nguyên tắc lấy quyền lực hạn chế quyền lực. Từ chế độ giám sát của Đảng Cộng sản Trung Quốc có thể thấy, về cơ bản đến nay đã hình thành chế độ giám sát hoàn thiện, có hệ thống từ đảng viên đến cán bộ lãnh đạo, từ tổ chức cơ sở đến trung ương, tổ chức địa phương. Nhưng thể chế và cơ cấu lại không phối hợp, không ăn khớp với chế độ. Chế độ thiếu cơ cấu vận hành, không thể hình thành một cơ chế giám sát lấy quyền lực hạn chế quyền lực, khiến cho chế độ giám sát được chế định trong nội

bộ Đảng thường đi theo kiểu hình thức. Vì thế, tăng cường giám sát trong nội bộ Đảng, khâu then chốt chính là xây dựng kiện toàn một cơ chế giám sát trong nội bộ Đảng, tức là vừa phải có chế độ giám sát, lại vừa phải có thể chế hợp lý được xây dựng trên một cơ cấu nhất định, khiến cho chế độ, cơ cấu và thể chế thống nhất với nhau, hình thành nên một cơ chế giám sát, hạn chế quyền lực trong nội bộ Đảng hợp lý, có hiệu quả, về căn bản xoá bỏ tệ nạn quan liêu tham nhũng.

Về cuộc đấu tranh chống tham nhũng mà nói, phải kiên trì nguyên tắc trị từ gốc đến ngọn, kết hợp hữu cơ giữa giáo dục, pháp chế, cải cách, giám sát để “trị phần ngọn” chính là phải tăng cường mức độ chống tham nhũng, trừng trị nghiêm minh những phần tử tham nhũng, ngăn chặn tình trạng tham nhũng tràn lan. “Trị phần gốc” chính là phải nắm từ gốc rễ, đập tan căn nguyên khiến cho hiện tượng tham nhũng xuất hiện tràn lan. Chống tham nhũng phải nắm tận gốc rễ, ra sức trị tận gốc. *Cơ chế giám sát, hạn chế quyền lực trong nội bộ Đảng kiện toàn, hợp lý và có hiệu quả là sách lược để trị tận gốc trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, cũng là sự lựa chọn cho việc ngăn chặn tệ nạn tham nhũng trong tương lai.* Trong môi trường lớn kinh tế thị trường lấy việc theo đuổi lợi ích làm nguyên tắc, tuyên truyền giáo dục chỉ có thể phát huy được vai trò cảnh báo rất hạn chế. Trọng điểm chống tham nhũng phải dựa vào việc xây dựng nền chính trị dân chủ. Đây là sự lựa chọn, không có con đường nào khác.

Tại Kỳ họp Quốc hội ngày 16-3-2007, khi trả lời các phóng viên về vấn đề

chống tham nhũng, Thủ tướng Ôn Gia Bảo nói: Giải quyết vấn đề này, trước hết phải bắt tay từ chế độ, bởi vì có rất nhiều nguyên nhân tạo nên tình trạng tham nhũng, trong đó *một điểm quan trọng nhất chính là quyền lực quá tập trung, nhưng lại không được hạn chế và giám sát có hiệu quả.* Phải thúc đẩy việc cải cách thể chế chính trị, giảm thiểu hiện tượng quyền lực quá tập trung, tăng cường sự giám sát của nhân dân đối với Chính phủ. Sau này, tất cả các hạng mục phê duyệt, đặc biệt là những hạng mục có liên quan đến lợi ích của quần chúng nhân dân, đều cần phải được thực hiện công khai, công bằng và minh bạch.

Dựa theo nguyên lý thể chế chính trị dân chủ khoa học được tạo nên bởi sự kết hợp giữa cơ chế và chế độ, Trung Quốc cần đảm bảo thực hiện nền dân chủ hoàn toàn, thiết thực diệt trừ tận gốc nạn tham nhũng, căn cứ vào tình hình đất nước, cần xây dựng và thực hiện cơ chế phân quyền trong nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc. Hiện nay, và sau này, điều cấp bách nhất chính là mở rộng quyền hạn chế, giám sát của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật đối với Đảng uỷ cùng cấp, nâng cao quy cách cấp bậc cho cơ cấu của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật (cùng cấp với Đảng uỷ), thực hiện việc quản lý dọc từ trên xuống dưới của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật toàn quốc. Trên cơ sở đó, hoàn thiện các chế độ chống tham nhũng. Đây là sự lựa chọn căn bản hàng đầu để chống tham nhũng ở Trung Quốc, cũng là sự lựa chọn của công tác chống tham nhũng.

Người dịch: ĐẶNG THÚY HÀ - CHU THUY LIÊN